**TUẦN: TIẾT:**

**BÀI 13. ĐẠI VIỆT THỜI TRẦN**

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ LỚP 7

Thời gian thực hiện: ( tiết)

**I. MỤC TIÊU** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

***1. Về kiến thức:***

- Mô tả được sự thành lập nhà Trần.

- Trình bày được những nét chính về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, văn hoá, tôn giáo thời Trần.

- Nêu được những thành tựu chủ yếu về văn hoá của Đại Việt thời Trần.

***2. Về năng lực:***

- Biết sưu tầm, khai thác tư liệu, kênh hình trong học tập lịch sử, rèn luyện năng lực, tìm hiểu lịch sử.

- Biết trình bày, suy luận, phản biện, tranh luận về một vấn đề lịch sử, rèn luyện năng lực nhận thức và tư duy lịch sử.

***3. Về phẩm chất:***

- Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần đấu tranh bất khuất chống áp bức bóc lột và tinh thần sáng tạo trong xây dựng đất nước.

- Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, biết ơn tổ tiên và ý thức kế thừa truyền thống dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho HS.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Một số video, tranh ảnh liên quan đến nội dung bài học.

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Kết nối kiến thức từ cuộc sống xây dựng và bảo vệ đất nước vào nội dung bài học công cuộc xây dựng đất nước thời Trần.  - Xác định được vấn đề chính của nội dung bài học.  **b) Nội dung**:  **GV:** chuẩn bị; video về thời Trần, các phiếu học tập và giao nhiệm vụ cho HS.  **HS** xem video, làm việc cá nhân để hoàn thiện phiếu học tập và trả lời câu hỏi của GV.  **c) Sản phẩm:**  - HS hoàn thiện được phiếu học tập :   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **K** ( NHỮNG ĐIỀU EM ĐÃ BIẾT VỀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI TRẦN) | **W** ( NHỮNG ĐIỀU EM MUỐN BIẾT VỀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI TRẦN) | **L** ( NHỮNG ĐIỀU EM ĐÃ HỌC ĐƯỢC VỀ CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC THỜI TRẦN) | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   - Từ đó kích thích được hứng thú học tập, tìm tòi của HS.  **d) Tổ chức thực hiện:**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Trình chiếu video về thời Trần  - ? Lê Quý Đôn từng nhận xét: “ Nhà Trần làm cho quang vinh cả sử sách, không thẹn với trời đất!” theo em, vì sao Lê Quý Đôn có thể đánh giá cao Nhà Trần như thế? Hãy chia sẻ suy nghĩ của em về NHà Trần vào phiếu học tập?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV**: Hướng dẫn HS xem, phân tích hình ảnh và trả lời câu hỏi vào phiếu học tập.  **HS:** Quan sát, phân tích hình ảnh và ghi kết quả ra phiếu học tập.  **B3: Báo cáo sản phẩm**  **GV**:  - Mời một vài HS lên trình bày sản phẩm.  - Hướng dẫn HS báo cáo (nếu các em còn gặp khó khăn).  **HS**:  - HS báo cáo sản phẩm cá nhân – chia sẻ suy nghĩ của mình.  - HS còn lại theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.  - Viết tên bài, nêu mục tiêu chung của bài và dẫn vào HĐ tiếp theo. |

**HĐ 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. SỰ THÀNH LẬP NHÀ TRẦN** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS nêu được  - Hoàn cảnh, thời gian thành lập nhà Trần.  - Nhận thức được sự cần thiết phải thành lập Nhà Trần trong thời điểm bấy giờ.  - Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Thủ Độ…  **b) Nội dung**: GV đặt câu hỏi, HS trả lời câu hỏi của GV.  **c) Sản phẩm**: Câu trả lời đúng của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  Đọc thông tin, tư liệu trong mục 1 và quan sát hình ảnh 1/ 62, hãy cho biết:  1. Nhà Trần thành lập trong hoàn cảnh nào?  2. Dựa vào thông tin trong mục “Em có biết”, em có suy nghĩ gì về xuất thân dòng họ Trần?  3. Em có suy nghĩ gì về việc Nhà Trần lên thay nhà Lý trong thời điểm bấy giờ?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn, gợi ý cho HS trả lời  **HS:**  - Quan sát ngữ liệu trong SGK để trả lời câu hỏi.  - Suy nghĩ cá nhân để lấy đưa ra ý kiến, chia sẻ.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV** yêu cầu HS trả lời.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  Nhận xét câu trả lời của HS và và chốt kiến thức:  - Cuối TK XII, nhà Lý suy yếu, Nhà Trần lên thay thế là tất yếu của lịch sử. Dòng họ Trần ở Nam Định lớn mạnh và phát triển cho đến ngày nay. Nay ở Nam Định nổi tiếng với lễ hội Khai ấn Đền Trần hằng năm. Lễ hội mang đậm giá trị truyền thống văn hoá giáo dục lịch sử sâu sắc. Đồng thời thể hiện đạo lí “ uống nước nhớ nguồn” của nhân dân ta. | - Cuối TK XII, NHà Lý suy yếu, nhà Trần từng bước thâu tóm quyền hành.  - Tháng 1- 1226, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng lag Trần Cảnh.  -> Nhà Trần được thành lập. |
|  | |
| **2. Tình hình chính trị.** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Vẽ, lập được lược đồ tổ chức bộ máy nhà nước thời Trần.  - Nhận thức được nhà Trần đã sử dụng những biện pháp tích cực trong việc củng cố chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền của mình .  - Đánh giá được vai trò của những biện pháp củng cố chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền của nhà Trần.  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng KT mảnh ghép để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Phiếu học tập đã hoàn thành của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **HĐ của thầy và trò** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm: 3 nhóm và giao nhiệm vụ: Đọc thông tin mục 2/ 63, hãy cho biết:  1. Sau khi lên nắm quyền, nhà Trần đã xây dựng bộ máy nhà nước ntn ( vẽ sơ đồ tổ chức bộ máy nhà nước)? Đọc thông tin mục “ Em có biết” /63, nêu nhận xét của em về cách tổ chức bộ máy nhà nước thời Trần so với thơì Lý?  2. Về quân đôi, nhà Trần thi hành chính sách gì? Em hiểu gì về chính sách này của nhà Trần? Cấm quân được tuyển chọn ra sao? Quan sát hình ảnh khắc trên thạp gốm- hình 2/ 63, em có nhận xét gì về sức mạnh quân sự thời Trần?  3. Nhà Trần thực hiện chính sách đối nội, đối ngoại ra sao? Thông tin mục ‘ Em có biết”/ 63, giúp em hiểu hơn điều gì về chính sách đối nội của nhà Trần?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm theo kĩ thuật các mảnh ghép. Vòng 1: HS thảo luận 5 phút; vòng 2, 3, 4 thảo luận, chia sẻ trong 3 phút.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trưng bày sản phẩm thao kĩ thuật phòng tranh,  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Trưng bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.  - Chốt kiến thức trên máy chiếu bằng sơ đồ. | \* Chế độ chính trị: Quân chủ trung ương tập quyền.  \* Xây dựng bội máu nhà nước:  -> Tổ chức bộ máy chính quyền các cấp quy củ, hoàn thiện hơn.  \* Quân đội: chia 2 bộ phận:  - Quân triều đình( cấm quân): chọn thanh niên ở quê hương nhà Trần. Nhiệm vụ: bảo vệ vua, kinh thành.  - Quân địa phương: quân ở các lộ, phủ, quân vương hầu, dân binh…  - Chính sách : ngụ binh ư nông.  \* Luật pháp: ban hành bộ Quốc triều hình luật-> tăng cường và hoàn thiện pháp luật.  \* Đối nội, đối ngoại:  -Đối nội: khoan hoà gần gũi với dân.  - Đối ngoại: hoà hiếu với các nước láng giềng.  **-> Nhà Trần củng cố chế độ quân chủ TW tập quyền -> Đại Việt thời Trần phát triển, thịnh vượng**. |
| **3. Tình hình kinh tế, xã hội** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Nắm được các nét chính về tình hình kinh tế, xã hội thời Trần..  - Nhận thức được các chính sách chăm lo đời sống kinh tế xã hội thời Trần góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, thịnh vượng.  - Đánh giá được vai trò của các chính sách chăm lo đời sống kinh tế xã hội thời Trần .  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng KT khăn phủ bàn để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ.  **c) Sản phẩm**: Phiếu học tập đã hoàn thành của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ, GV phát phiếu học tập cho HS hoàn thiện sơ đồ câm:  1: Nêu những dẫn chứng để chứng minh nhà Trần chủ trương khuyến khích phát triển nông nghiệp?  Vì sao chính sách lập điền trang của tôn thất nhà Trần lại là biện pháp phục hồi và phát triển nôngnnghieepj của nhà Trần?  2: Quan sát hình ảnh 3, 4/ 64, em có nhận xét gì về sản xuất thủ công nghiệp thời Trần?  3: Sự xuất hiện thương cảng chứng tỏ điều gì? Hình ảnh 5, 6/ 65 cho em liên tưởng gì giữa hiện tại và quá khứ?  4: Đọc thông tin mục 3.b/ 65, em nhận thấy xã hội thời Trần được phân chia thành những tầng lớp nào? Mỗi tầng lớp có đặc điểm gì?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS. | **a. Tình hình kinh tế**  \* Nông nghiệp:  - Biện pháp: khai hoang, đắp đê, phòng lụt, xây dựng thuỷ lợi, giảm tô thuế, lập điền trang…  - Thành tựu: kinh tế phục hồi, phát triển, đời sống nhân dân ấm no.  \* Thủ công nghiệp:  - Nhà nước: đóng thuyền chiến, vũ khí, đúc tiền…  - Ở các làng, xã: làng nghề, phường nghề.. sản phẩm đa dạng, phong phú  \* Thương nghiệp:  - Buôn bán tấp nập ở nhiều nơi.  - Cửa khẩu, cửa biển thu hút nhiều thương nhân nước ngoài: Vân Đồn, Thăng Long..  -> Kinh tế nhà Trần ngày càng phát triển, Đại Việt trở thành nước giàu mạnh.  **b. Tình hình xã hội:**  - Quý tộc: gồm vua, quan; có nhiều đặc quyền; giữ chức vụ chủ chốt trong bộ máy chính quyền, chủ thái ấp, điền trang.  - Nhân dân lao động: cày cấy ruộng đất công làng xã, hoặc lĩnh canh ruộng đất của địa chủ.  - Thợ thủ công, thương nhân: số lượng ngày càng nhiều.  - Nông nô, nô tì: số lượng khá đông; cày cấy trong điền trang, phục dịch gia đình quý tộc. |
| **4. Tình hình văn hoá** | |
| **a) Mục tiêu**: Giúp HS  - Nắm được một số nét đặc trưng về văn hoá, giáo dục, tư tưởng tôn giáo, KHKT, VHNT của nhân dân ta thời Trần.  - Nhận thức được sâu sắc vẻ đẹp văn hoá, phong tục tập quán của nhân dân Đại Việt.  - Đánh giá được vai trò của một số nhân vật lịch sử tiêu biểu thời Trần: Trần Quốc Tuấn, Trần Nhân Tông,...  **b) Nội dung**:  - GV sử dụng PP dạy học hợp tác để tổ chức cho HS khai thác đơn vị kiến thức.  - HS suy nghĩ cá nhân, làm việc nhóm và hoàn thiện nhiệm vụ trước 1 tuần.  **c) Sản phẩm**: Phiếu học tập hoặc file trình chiếu... đã hoàn thành của HS.  **d) Tổ chức thực hiện** | |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  - Chia nhóm và giao nhiệm vụ:  **+ NV1:** Giới thiệu những nét chính về tư tưởng tôn giáo thời Trần? Em biết gì về vị phật hoàng Trần Nhân Tông, phái thiền Trúc Lâm Yên Tử? Từ đó nêu nhận xét về tư tưởng thời Trần so với thời Lý?  **+ NV2**: Giới thiệu một số thành tựu văn hoá thời Trần? Chia sẻ sự hiểu b iết của em về một số vị Trạng Nguyên, Bảng Nhãn, Thám Hoa thời Trần ở quê hương em? Những tấm gương ấy tác động ntn đến em?  **+ NV 3:** Về KHKT thời Trần đã đạt được những thành tựu tiêu biểu nào? Giới thiệu một số thành tựu tiêu biểu đó? Em ấn tượng với thành tựu nào nhất? Vì sao?  **+ NV 4:** Nói về văn học thời Trần, em đã học những tác phẩm nào?Từ đó em khái quát những thành tựu về văn học thời Trần ( nội dung, hình thức)? Trong thời kì này còn xuất hiện những thành tựu kiến trúc, điêu khắc nào? Điều đó chứng tỏ thành tựu VHNT thời Trần đã đạt đến trình độ ntn?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** suy nghĩ cá nhân và thảo luận luận nhóm.  **GV** hướng dẫn, hỗ trợ các em thảo luận nhóm (nếu cần).  **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV***:*  - Yêu cầu HS trả lời, yêu cầu đại diện nhóm trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày, nhận xét (nếu cần).  **HS**:  - Trả lời câu hỏi của GV.  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm của nhóm.  - HS các nhóm còn lại quan sát, theo dõi nhóm bạn trình bày và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS. | \* Tư tưởng tôn giáo:  + Nho giáo: được coi trọng; nhiều người làm quan…  + Phật giáo: được tôn sung: thiền phái Trúc Lâm…  + Đạo giáo: được tôn trọng.  \* Giáo dục:  + Nhiều trường học: Trường công ( Quốc Tử Giám); Trường tư ( Trường Huỳnh Cung)  + Các kì thi được tổ chức thường xuyên, quy củ…  \* KHKT:  + Sử học: Đại Việt Sử Kí, Việt Sử lược…  + Quân sự: Binh thư yếu lược…  + Y học: Sách cây thuốc Nam- Tuệ Tĩnh.  \* Văn học nghệ thuật:  -Văn học:  + Văn học chữ Hán: thể hiện long yêu nước, tự hào dân tộc, chống ngoại xâm…  + Văn học chữ Nôm: phản ánh cuộc sống bình dân.  -Kiến trúc: điêu khắctinh xảo: Kinh đo Thăng Long; lăng mộ vua Trần, tháp Phổ Minh…  - Nghệ thuật diễn xướng: múa rối, chèo, tuồng… |

**HĐ 3: LUYỆN TẬP**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b) Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao

**c) Sản phẩm:** Đáp án đúng của bài tập.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

-NV 1: GV giao cho HS hoàn thành phiếu học tập theo mẫu bảng/ 67/SGK:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Lĩnh vực | Thành tựu | Ý nghĩa |
| 1 | Tư tưởng, tôn giáo |  |  |
| 2 | Giáo dục |  |  |
| 3 | Khoa học, kĩ thuật |  |  |
| 4 | Văn học, nghệ thuật |  |  |

-NV 2; Làm bài tập 2/ 67

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của đề bài và suy nghĩ cá nhân, hoạt động nhóm để làm bài tập

- GV hướng dẫn cho HS tìm hiểu đề và làm bài tập

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

* BT 1/ 67:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Lĩnh vực | Thành tựu | Ý nghĩa |
| 1 | Tư tưởng, tôn giáo | + Nho giáo: được coi trọng; nhiều người làm quan…  + Phật giáo: được tôn sung: thiền phái Trúc Lâm…  + Đạo giáo: được tôn trọng. | -Phật giáo, Nho giáo đã tác động đến nhiều mặt trong các lĩnh vực của đời sống XH, đặc biệt là chính sách trị nội của nhà Trần. |
| 2 | Giáo dục | + Nhiều trường học: Trường công ( Quốc Tử Giám); Trường tư ( Trường Huỳnh Cung)  + Các kì thi được tổ chức thường xuyên, quy củ… | Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức, xây dựng đội ngũ hiền tài cho đất nước phát triển vững mạnh. |
| 3 | Khoa học, kĩ thuật | + Sử học: Đại Việt Sử Kí, Việt Sử lược…  + Quân sự: Binh thư yếu lược…  + Y học: Sách cây thuốc Nam- Tuệ Tĩnh. | Tác động mạnh mẽ, góp phần làm cho nền kinh tế Đại Việt phát triển thịnh vượng. |
| 4 | Văn học, nghệ thuật | -Văn học:  + Văn học chữ Hán: thể hiện long yêu nước, tự hào dân tộc, chống ngoại xâm…  + Văn học chữ Nôm: phản ánh cuộc sống bình dân.  -Kiến trúc: điêu khắctinh xảo: Kinh đo Thăng Long; lăng mộ vua Trần, tháp Phổ Minh…  - Nghệ thuật diễn xướng: múa rối, chèo, tuồng… | VHNT phát triển phản ánh đời sống tinh thần phong phú, đa dạng của nhân dân Đại Việt. Khẳng định nền văn minh Đại Việt thịnh trị. |

- BT 2/ 67: Nhà Trần thay thế nhà Lý là hoàn toàn phù hợp với yêu cầu lịch sử bấy giờ. Vì:

+ Cuối thời Lý, vua quan ăn chơi sa đoạ. Vua Lý Chiêu Hoàng là nữ, yếu thế, lực bất tòng tâm, phải dựa vào thế lực họ Trần; chính quyền không chăm lo được đời sống nhân dân, đói kém, mất mùa...

+ Nhà Trần tiếp quản chính quyền thay nhà Lý đã củng cố chính quyền, bảo vệ đất nước, chăm lo đời sống nhân dân..

- Trần Thủ Độ với sự ra đời của nhà Trần:

+ Người sáng lập và trực tiếp lãnh đạo công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước những năm đầu thời kỳ nhà Trần.

+ Sau khi nhà Trần thành lập, ông được vua phong làm Quốc thượng phụ rồi Thái sư. Bằng tài năng, uy tín của mình, ông đã củng cố nước Việt vững mạnh cả về chính trị, kinh tế, quân sự…

**HĐ 4: VẬN DỤNG**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Bài làm của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao bài tập)

Bài tập: - NV 3: Bài tập 3/ 67, Em có nhận xét gì về những thành tựu văn hoá thời nhà Trần? suy nghĩ của em về vai trò, nhiệm vụ của thế hệ sau trong việc bảo tồn, gìn giữ và phát triển giá trị của các thành tựu văn hoá đó?( giao HS về nhà thực hiện hoạt động cá nhân và nộp bài trên Teams)

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- HS lựa chọn các thành tựu văn hoá khác nhau nhưng cần đảm bảo được:

+ Tên thành tựu.

+ Lịch sử nguồn gốc: người xây dựng, sáng lập...

+ Giá trị của thành tựu

+ Dấu đấn còn lại với ngày nay

+ Vai trò, trách nhiệm của thế hệ trẻ hiện nay.

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.